

Số: 95 /2023/QĐST-HNGĐ.

Long Hồ, ngày 20 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Điệp  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thanh  
Ông Nguyễn Thanh Phúc

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235, 246, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 222/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:*

*1. Nguyên đơn:* Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ tạm trú: số 217A/12, Ấp A, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

*2. Bị đơn:* Chị **Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 1986

Địa chỉ : số 217A/12, Ấp A, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

*2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Trần Thị Ngọc H.

[2.2] *Về nuôi con chung:* có 02 con chung tên Trần Bảo N, sinh ngày 25/10/2018 và Trần Bảo Tr sinh ngày 13/10/2021, anh T đồng ý giao 02 con cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng,

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị H thỏa thuận, anh T tự nguyện cấp dưỡng cho 02 con chung Trần Bảo N và Trần Bảo Tr, mỗi cháu mỗi tháng 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Phương thức cấp dưỡng định kỳ vào ngày 15 tây hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15/7/2023, đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

[2.4] Anh Trần Văn T có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh T thực hiện quyền này.

[2.5] *Về tài sản chung* : Anh T, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.6] *Về nợ chung*: Anh T, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Kể từ ngày bên được thi hành án có yêu cầu thi hành án về số tiền, nếu bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

[3] *Về án phí*: Anh Trần Văn T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm năm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số N<sub>0</sub> 0004967 ngày 24/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, nên anh T phải nộp thêm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí.

[4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[5] Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSNDHLH
- PKTNV - THA- TANDTVL
- Chi cục THADS HLH
- UBND nơi ĐKKH
- Đương sự;
- Lưu

**Võ Thị Hồng Điệp**





